

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH NGHỆ AN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 48/2022/HS-ST
Ngày: 25/4/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung

Các hội thẩm nhân dân: bà Phan Kim Hoa và bà Phạm Thị Thu Hà

- ***Thư ký phiên toà:*** ông Nguyễn Hoàng Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Lê Cường - Kiểm sát viên

Ngày 25/4/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2021/HSST ngày 21/01/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2022/QĐXXST-HS ngày 12/4/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Dương Thị Ngọc V; Tên gọi khác: Không; sinh năm 1982 tại thành phố V, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT: khối 5, phường L, thành phố V, tỉnh Nghệ An; Chỗ ở: khối Y, phường Đ, thành phố V, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; đảng phái: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn T (đã chết) và bà Dương Thị H; anh, chị em ruột có 05 người, bị cáo là con thứ nhất; có chồng là Nguyễn Tiến H1 (sinh năm 1984, đã ly hôn) và 03 con (lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2012); Tiền sự: không

Tiền án: - Ngày 24/12/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 29/4/2019;

- Ngày 07/01/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 17/98/2020;

- Ngày 30/9/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chưa chấp hành hình phạt tù của bản án này.

Nhân thân: Ngày 06/3/2017, Công an phường Hồng Sơn, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” (Chấp hành xong ngày 17/3/2017).

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/11/2021 đến nay. Có mặt.

- *Người bị hại*: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm: 1995; Địa chỉ: khối T, phường V, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: anh Nguyễn Quế H, sinh năm: 1993; Địa chỉ: khối 6, phường B, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ ngày 19/11/2021, Dương Thị Ngọc V đi bộ đến chợ đầu mối thành phố V để trộm cắp tài sản, khi đi đến ki ốt số 8, đường Lê Hồng S thuộc khối 1, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An, V nhìn thấy có 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu Dibao, màu cam đang dựng trước ki ốt, bên trong hộc xe máy điện, dưới tay lái có 01 chiếc điện thoại di động Iphone 11, màu tím than của chị Nguyễn Thị T không có người trông coi nên V nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. V đi đến chiếc xe máy điện rồi dùng tay phải lấy chiếc điện thoại di động Iphone 11 giấu vào trong túi áo đang mặc rồi đi về nhà. Đến khoảng 19 giờ 00 phút ngày 19/11/2021, V sử dụng chiếc điện thoại nhãn hiệu HUAWEI, màu vàng gold, bên trong có lắp sim số 0975167982 gọi điện thoại cho anh Nguyễn Quế H theo số điện thoại 0846529999, hẹn đến Siêu thị BigC thành phố Vinh để bán chiếc điện thoại vừa trộm được. Khi gặp nhau, anh H hỏi “mật khẩu mấy?”, V nói “quên mật khẩu rồi, không phải máy trộm cắp mô”, anh H nói “máy bị nứt màn hình rồi nên chỉ mua được giá hai triệu thôi”, V đồng ý, H đưa cho V 2.000.000 đồng rồi cầm máy điện thoại di động Iphone 11 về nhà. Số tiền bán được V tiêu xài cá nhân hết. Ngày

25/11/2021, sau khi biết sự việc đã bị phát hiện, Dương Thị Ngọc V đã đến Công an phường H, thành phố V đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận định giá tài sản số 256/KL-ĐGTS ngày 01/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản UBND TP.Vinh kết luận: điện thoại di động Iphone 11 màu tím than, màn hình bị rạn nứt, dung lượng 128Gb, số IMEI 35634510011172. Điện thoại đã qua sử dụng, tại thời điểm tháng 11/2021 tại thành phố Vinh có trị giá là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Về vật chứng thu giữ: - 01 điện thoại di động Iphone 11 màu tím than, màn hình bị rạn nứt, dung lượng 128Gb, số IMEL 35634510011172 do anh Nguyễn Quế H tự nguyện giao nộp. Quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Nguyễn Thị T.

- 01 điện thoại di động hiệu HUAWEI, màu vàng gold số IMEI1: 867626036931345 của V dùng để liên lạc bán tài sản trộm cắp được.

Về trách nhiệm dân sự: chị Nguyễn Thị T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì; anh Nguyễn Quế H cũng không có yêu cầu gì.

Bản cáo trạng số 31/CT-VKS-TPV ngày 19/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh truy tố bị cáo Dương Thị Ngọc V về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh đề nghị Hội đồng xét xử: **Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173**; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điều 56 của BLHS xử phạt bị cáo Dương Thị Ngọc V từ **đến 27 đến 30 tháng tù** về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt 06 tháng tù của Bản án số 65/2021/HS-ST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là từ 33 đến 36 tháng tù; **V**ề trách nhiệm dân sự: đề nghị không xem xét; Về vật chứng: áp dụng điều 47 của BLHS và điều 106 của BLTTHS tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI thu giữ của bị cáo; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo Dương Thị Ngọc V khai nhận: Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 19/11/2021, tại ki ốt số 8, đường Lê Hồng S thuộc khối 1, phường H, TP V, tỉnh Nghệ An, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, bị cáo V đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động Iphone 11 màu tím than, màn hình bị rạn nứt, dung lượng 128Gb, số IMEL 35634510011172 của chị Nguyễn Thị T có trị giá 5.000.000 đồng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Bị cáo phạm tội khi có 03 tiền án chưa được xóa án tính. Như vậy có đầy đủ cơ sở để khẳng định hành vi mà Dương Thị Ngọc V thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

[2.2]. Về tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Vụ án thuộc loại nghiêm trọng, hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ, đồng thời xâm phạm đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo đã nhiều lần bị kết án về hành vi trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội, vì vậy cần phải xét xử nghiêm, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục bị cáo. Xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã ra đầu thú; người bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51 của BLHS để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[2.3]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động tự do, không có việc làm và thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2.4]. Về vật chứng thu giữ: Đối với 01 điện thoại di động hiệu HUAWEI, màu vàng gold số IMEI1: 867626036931345 của V dùng để liên lạc bán tài sản trộm cắp được nên cần tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước.

[2.5]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.6]. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Dương Thị Ngọc V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điều 56 của Bộ luật hình sự xử phạt Dương Thị Ngọc V 30 (ba mươi) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 06 (sáu) tháng tù tại Bản án số 65/2021/HSST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/11/2021.

Về vật chứng thu giữ: Căn cứ áp dụng điều 47 của BLHS và điều 106 của BLTTHS tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu HUAWEI, màu vàng gold số IMEI1: 867626036931345 thu giữ của bị cáo. (Số vật chứng này hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vinh theo Phiếu nhập kho số NK 2022/64 ngày 14/02/2022)

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Dương Thị Ngọc V phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại và Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Tòa án ND Tỉnh Nghệ An
- VKSND thành phố Vinh
- VKSND tỉnh Nghệ An
- Chi cục THADS thành phố Vinh
- Công an thành phố Vinh
- Sở Tư pháp Tỉnh Nghệ An
- Bị cáo
- Lưu HS

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Nhung